

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH NINH BÌNH NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)

Stt	Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH						
1	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2026	Kế hoạch CCHC tỉnh Ninh Bình năm 2026	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Trước ngày 25/12/2025	
		Kế hoạch CCHC năm 2026 của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Trước ngày 15/01/2026	
2	Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ.	Báo cáo CCHC định kỳ và đột xuất của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã đảm bảo nội dung, yêu cầu, chất lượng và đúng thời hạn quy định.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 1 năm; Đột xuất	
		Báo cáo CCHC định kỳ và đột xuất của tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 1 năm; Đột xuất	
3	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC tối thiểu 20% các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kế hoạch kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra; Báo cáo khắc phục sau kiểm tra.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý III, IV năm 2026	
4	Tổ chức thực hiện thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2026	Phương án của Sở Nội vụ tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Quý I/2026	
		Các tin, bài, phóng sự trên báo, đài, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, tờ rơi... Báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo CCHC định kỳ)	Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Thường xuyên	
5	Triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2026 của tỉnh Ninh Bình do Bộ Nội vụ đánh giá	Báo cáo tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC năm 2026 của tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ	
6	Đánh giá tác động của CCHC và sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan HCNN trên địa bàn tỉnh năm 2026	Phối hợp Bộ Nội vụ tổ chức đánh giá tác động của CCHC và sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan HCNN trên địa bàn tỉnh năm 2026	Sở Nội vụ	Bưu điện tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ	
7	Xây dựng Kế hoạch điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân năm 2026 của các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Kế hoạch điều tra xã hội học	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2026	
8	Tiếp tục triển khai nâng cấp hệ thống phần mềm chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình	Hệ thống phần mềm chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I/2026	
9	Tích cực đề xuất các sáng kiến, mô hình, giải pháp CCHC	Các sáng kiến, quyết định công nhận sáng kiến.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Quý III, IV/2026	
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ						
1	Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Các văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh, HĐND, UBND tỉnh được ban hành đảm bảo đúng tiến độ, thời hạn và quy trình theo quy định.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
2	Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh	2.1. Kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL; lập danh mục VBQPPL hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực năm 2025	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/ 2026	
		2.2. Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ các VBQPPL do Chủ tịch UBND tỉnh, HĐND, UBND tỉnh ban hành lên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
3	Tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
4	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	Kế hoạch, hội nghị, các tài liệu tuyên truyền	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)						
1	Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026	Kế hoạch, báo cáo rà soát; các quyết định phê duyệt phương án đơn giản hoá TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
2	Công bố, công khai các TTHC; Quy trình nội bộ giải quyết TTHC	Quyết định của UBND tỉnh công bố công khai danh mục các TTHC mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; Quyết định công bố quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các sở, ngành, UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Theo các quyết định công bố của các bộ, ngành Trung ương	
3	Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các TTHC theo đúng quy định trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.	Các TTHC được cập nhật công khai theo quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
4	Rà soát cắt giảm các bước thực hiện, thời gian thực hiện và tái sử dụng kết quả của các thủ tục, quy trình điện tử giải quyết TTHC	Quyết định công bố quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
5	Công khai kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC theo QĐ 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Văn bản, báo cáo công khai kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Định kỳ hằng tháng, quý, năm	
6	Vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Quyết định thành lập, kiện toàn Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Quy chế hoạt động của Trung tâm.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
7	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai mô hình thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Ninh Bình	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; quy trình điện tử đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính...	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
8	Hỗ trợ, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt	Các video hướng dẫn, tờ rơi tuyên truyền...	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	
9	Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng kết quả số hóa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC	Hồ sơ TTHC được số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	
10	Duy trì việc kiểm tra, chấn chỉnh công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh	- Kế hoạch, biên bản hoặc kết luận kiểm tra. - Văn bản chỉ đạo chấn chỉnh công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
11	Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý giải quyết phản ánh kiến nghị quy định hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY						
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định	Quyết định về kiện toàn, sắp xếp cơ cấu, tổ chức bộ máy của các đơn vị	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Theo yêu cầu của BCDTW, Chính phủ, bộ, ngành Trung ương	
2	Rà soát, ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp xã theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.	Quyết định của UBND tỉnh ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương	
3	Quản lý và sử dụng hiệu quả biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.	Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quyết định biên chế công chức và phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Sau khi có Quyết định giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương	
4	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 12/9/2025 thực hiện phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh	Quyết định phân cấp, uỷ quyền; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, uỷ quyền	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
V CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ						
1	Rà soát, phê duyệt Đề án vị trí việc làm đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.	Quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành TW	

3	Triển khai đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 90/2020/ND-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Nghị định 48/2023 ngày 17/7/2023 của Chính phủ.	Văn bản triển khai đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Quý IV/2026	
4	Tiếp tục triển khai việc cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, chia sẻ, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Nội vụ quản lý về cán bộ, công chức, viên chức	Cơ sở dữ liệu về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Thường xuyên	
5	Tăng cường kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công sở đối với cán bộ, công chức, viên chức.	Biên bản, kết luận kiểm tra	Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Thường xuyên	
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
1.	Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách	1.1. Văn bản tham mưu cho UBND tỉnh Quyết định về việc công bố công khai dự toán năm 2026 của UBND tỉnh Ninh Bình và Quyết định về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của tỉnh Ninh Bình	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I, IV/2026	
		1.2. Văn bản tham mưu cho UBND tỉnh dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 trình HĐND tỉnh quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý IV/2026	
		1.3. Tham mưu UBND tỉnh dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2027 và Tờ trình, Nghị quyết về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2027 trình HĐND tỉnh quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý IV/2026	
		1.4. Tham mưu dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý IV/2026	
2.	Tổ chức thực hiện các chính sách về tiền lương, tiền công và an sinh xã hội	Tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cấp kinh phí bổ sung và Thông báo cấp phát kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo quy định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Khi có phát sinh	
3.	Thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện các kết luận sau kiểm toán. Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các kết luận sau kiểm toán	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Khi có phát sinh	
4.	Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/ND-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/ND-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ	4.1. Báo cáo thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính Nhà nước đối với cơ quan hành chính Nhà nước; Cơ chế tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I, II/2026	
		4.2. Các báo cáo kiểm tra việc xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ và tình hình thực hiện công khai dự toán, quyết toán và tài sản công của các đơn vị dự toán khối tỉnh thực hiện cơ chế cơ chế tự chủ về tài chính theo ND số 130/2005/ND-CP và Nghị định số 60/2021/ND-CP của Chính phủ.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quý I, III/2026	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ						
1	Ban hành và thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026	- Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 của UBND tỉnh - Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
2	Duy trì, nâng cấp các phần mềm dùng chung của tỉnh	Phần mềm hoàn thiện, hoạt động ổn định hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
3	Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ	Văn bản đơn đốc thực hiện; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật theo quy định)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
4	Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	
5	Vết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của các bộ, ngành trung ương theo quy định	Các hệ thống được kết nối, chia sẻ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	